TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **91**/2019/HS-ST
Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thương Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Dỉnh
Bà Trần Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Quàng Thị T - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2019/TLST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Mạnh Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/7/1990, tại Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 12, phường H L, thành phố Đ B P, tỉnh Đ; Chỗ ở: Tổ dân phố 29, phường M T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe taxi; Trình độ văn hóa: 12/12 phổ thông; Bố đẻ: Hà Ngọc Th- Sinh năm 1966; Mẹ đẻ: Trần Thị T - Sinh năm 1969; Vợ: Phí Thị T H- Sinh năm 1994 (đã ly hôn) có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01/7/2019 đến ngày 10/7/2019, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ cho đến ngày xét xử *(có mặt tại phiên tòa)*.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường H L, thành phố Đ B P, tỉnh Đ (Vắng mặt có lý do);

- Ông **Hoàng Mạnh Q**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường N T, thành phố Đ b P, tỉnh Đ (Vắng mặt có lý do);

- Ông **Lò Văn C**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giam giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt có lý do);

- Bà **Đặng Thị H**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố 29, phường M T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 30/6/2019, tại khách sạn Diệp Linh tổ dân phố 29, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ, phát hiện Hà Mạnh Đ có dấu hiệu hoạt động về tội phạm ma túy, nên đã cùng lễ tân khách sạn kiểm tra phòng 304 là phòng Đ Tê. Phát hiện trên mặt bàn kê trong phòng có: 49 viên nén màu H, 02 viên nén màu xanh, đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng; 01 viên nén màu H, để trên mặt tờ giấy màu đen; các hạt tinh thể màu trắng, đựng trong 02 túi nilon màu trắng để trong vỏ hộp đựng Ipad. Đ khai nhận các viên nén màu H, xanh là H phiến, các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá Đ cất giấu để sử dụng và bán kiếm lãi. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và T giữ toàn bộ vật chứng.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ tiến hành khám xét khẩn cấp 01 xe ô tô biển kiểm soát 27A-027.58 do Đ quản lý để dưới tầng hầm khách sạn Diệp Linh T giữ tại hộp để đồ trong xe ô tô: 91 viên nén màu H, 01 viên nén màu xanh được gói ngoài bằng 01 túi nilon và các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 14 túi nilon.

Đ khai nguồn gốc số H phiến Đ mua của Lò Văn C vào ngày 24/06/2019 tại khu vực tổ 20, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ với giá 6.000.000 đồng; Số ma túy đá Đ mua của người tên Bánh ở khu vực cầu C9, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên với giá 4.000.000 đồng. sau đó Đ chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu trong phòng 304 khách sạn Diệp Linh và trong xe ô tô biển kiểm soát 27A-027.58.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lãi như nội dung nêu trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 02/7/2019 đã xác định:

Vật chứng T giữ khi bắt quả tang: Mẫu viên nén ký hiệu Q1, Q2, K1 và 02 mẫu tinh thể mầu trắng ký hiệu Q3, K2 gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine

Tại bản kết luận giám định số 744/GĐ-PC09 ngày 09/7/2019 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Các mẫu viên nén và mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 21,05 gam, hoàn lại 20,83 gam. Loại methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 88/CT-VKSTPĐBP ngày 13/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm I khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm

a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch T tiêu hủy 20,83 gam Methamphetamine còn lại sau khi gửi giám định, 01 lọ nhựa màu trắng, 01 vỏ hộp Ipad, 17 túi nilon màu trắng, 01 bật lửa ga, 02 chiếc ông điếu tự chế, 01 tờ giấy màu đen, 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen.

- Tịch T sung quỹ Nhà nước 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu Marlboro Lights, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen kèm theo 01 sim số 0984284994; 01 sim số điện thoại 0945212790.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 27A – 027.58 kèm theo chìa khóa, giấy đăng ký xe ôtô, Giấy đăng kiểm xe ôtô Đ lái Tê cho anh Hoàng Mạnh Q, anh Q không biết Đ dùng vào việc phạm tội; 02 điện thoại Iphone, kèm sim của chị Nguyễn Thị T; tạm giữ 02 chiếc điện thoại di động kèm 01 sim và 01 máy tính bảng Ipad là tài sản của Đ và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu, bà Trần Thị T (mẹ đẻ bị cáo) người được bị cáo ủy quyền nhận ngày 25/10/2019 .

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai trùng khớp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp, mọi lời khai của Bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng từ ngày 24/6/2019 đến 30/6/2019, tại khu vực tổ dân phố 29, phường Mường Thanh, thành phố Điện

Biên Phủ, Hà Mạnh Đ đã có hành vi cất giấu trái phép 21,05 gam Methamphetamine tại phòng ở và phương tiện do bị cáo quản lý, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy". quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

2. Phạm tội Tộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

i) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo Tộc trường hợp rất nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích bán ma túy phục vụ nhu cầu bản thân và bán kiếm lời. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4].Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch T một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có công ăn việc làm và bị cáo đi chấp hành án nên không có khả năng thi hành. Do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5].Về vật chứng:

- Tịch T tiêu hủy 20,83 gam Methamphetamine còn lại sau khi gửi giám định, 01 lọ nhựa màu trắng, 01 vỏ hộp Ipad, 17 túi nilon màu trắng, 01 bật lửa ga, 02 chiếc ông điếu tự chế, 01 tờ giấy màu đen, 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen.

- Tịch T sung quỹ Nhà nước 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu Marlboro Lights, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen kèm theo 01 sim số 0984284994; 01 sim số điện thoại 0945212790.

- Đối với Xe mô tô BKS 27A – 027.58 kèm theo chìa khóa, giấy đăng ký xe ôtô, Giấy đăng kiểm xe ôtô bị cáo lái Tê cho anh Hoàng Mạnh Q, anh Q không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa anh Q xin xét xử vắng mặt, về tài sản anh Q đã nhận ngày 25/10/2019 và không có ý kiến gì. Xét đề nghị của anh Q là có căn cứ, do vậy HĐXX chấp nhận.

- Đối với 02 điện thoại Iphone, kèm sim của chị Nguyễn Thị T; tạm giữ 02 chiếc điện thoại di động kèm 01 sim và 01 máy tính bảng Ipad là tài sản của bị cáo và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, bà Trần Thị T (mẹ đẻ bị cáo) người được bị cáo ủy quyền nhận hộ vào ngày 25/10/2019. Xét thấy việc trả lại tài sản là có căn cứ, do vậy HĐXX chấp nhận.

[6]. Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra T giữ do bị cáo mua của của Lò Văn C, Quàng Văn Bánh Cơ quan điều tra đã điều tra nhưng đối với C không đủ cơ sở xác định C bán ma túy cho bị cáo. Đối với Quàng Văn Bánh, hiện nay Bánh không có mặt tại nơi cư trú nên tách ra để điều tra làm rõ sau. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

Đối với chị Đặng Thị H là chủ khách sạn Diệp Linh và chị Nguyễn Thị T ở cùng phòng khách sạn với Đ nhưng chị H và chị T không biết Đ cất giấu và sử dụng ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về án phí:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Mạnh Đ phạm tội: " *Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo: **08** (**Tám**) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (01/7/2019).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch T tiêu hủy 20,83 gam Methamphetamine còn lại sau khi gửi giám định, 01 lọ nhựa màu trắng, 01 vỏ hộp Ipad, 17 túi nilon màu trắng, 01 bật lửa ga, 02 chiếc ông điếu tự chế, 01 tờ giấy màu đen, 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen.

- Tịch T sung quỹ Nhà nước 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu Marlboro Lights, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen kèm theo 01 sim số 0984284994; 01 sim số điện thoại 0945212790.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

- Chấp nhận các biên bản trao trả tài sản ngày 25/10/2019.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Mạnh Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 27/11/2019. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- CA TP ĐB Phủ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐB Phủ;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền